

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – CÀ MAU**

Bản án số: 13/2026/HNGĐ – ST

Ngày: 13 – 01 – 2026

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

– Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Thiêm**

– Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: **Nguyễn Thành Nhận**

Bà: **Cao Thị Mỹ Phượng**

– Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Luân**, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Cà Mau.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Duy**, kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 488/2025/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

– Nguyên đơn: Chị **Lương Bích T**, sinh năm 1993

+ Địa chỉ: Ấp 2, xã A, tỉnh C

– Bị đơn: Anh **Phạm Kiều T1**, sinh năm 1993

+ Địa chỉ: Ấp 2, xã A, tỉnh C

(Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

– Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị **Lương Bích T** trình bày: Vào năm 2016 chị **Tuyền**, anh **Tùng** tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo luật định. Vợ chồng chung sống đến cuối năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, không còn quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không còn tồn tại và không thể hàn gắn được, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn đối với anh **Tùng**. Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên **Phạm Lương Tấn Tài**, sinh ngày 25/05/2017 và **Phạm Lương Ngọc Thư**, sinh ngày 06/11/2021, hiện các con chung đang sống với chị **Tuyền**, chị **Tuyền** yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh **Tùng** cấp dưỡng nuôi con. Về nợ chung: Không có, không cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không cầu Tòa án giải quyết.

– Về phía bị đơn anh **Phạm Kiều T1**: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh **Tùng** theo quy định của

pháp luật, ông Phạm Văn Quới là cha ruột của anh Tòng sống chung trong gia đình nhận thay và cam kết giao lại nhưng anh Tòng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Tòng theo quy định tại Điều 177, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

– *Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Cà Mau:*

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và đương sự đầy đủ, đúng thời hạn. Việc chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát đúng thời hạn. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn chị Lương Bích Tuyền và bị đơn anh Phạm Kiều Tòng đúng theo quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 177, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lương Bích Tuyền đối với anh Phạm Kiều Tòng; Về con chung: Tiếp tục giao chung tên Phạm Lương Tấn Tài, sinh ngày 25/05/2017 và Phạm Lương Ngọc Thư, sinh ngày 06/11/2021 cho chị Tuyền nuôi dưỡng, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Tòng, anh Tòng không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Lương Bích Tuyền phải nộp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đã trình bày và có yêu cầu Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hôn nhân: Chị Tuyền, anh Tòng chung sống vợ chồng có tổ chức đám cưới trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp cần được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, không còn quan tâm, tôn trọng lẫn nhau và đã ly thân từ cuối năm 2023 cho đến nay. Mặc dù đã được gia đình hai bên hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành, từ đó thấy rằng mâu thuẫn gia đình của chị Tuyền và anh Tòng là đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau nhưng anh chị không thực hiện được. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình là có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lương Bích Tuyền đối với anh Phạm Kiều Tòng.

[2]. Về con chung: Theo chị Tuyền xác định vợ chồng có 02 người con chung tên Phạm Lương Tấn Tài, sinh ngày 25/05/2017 và Phạm Lương Ngọc Thư, sinh ngày 06/11/2021, hiện các con chung đang sống với chị Tuyền, chị Tuyền có nguyện vọng

được tiếp tục nuôi, con chung cũng có nguyện vọng sống với chị Tuyên nên cần tiếp tục giao cho chị Tuyên trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3]. Về nợ chung: Theo chị Tuyên xác định vợ chồng không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng, chị Tuyên không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Chị Tuyên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về phía bị đơn anh Phạm Kiều Tòng: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Tòng theo quy định của pháp luật, ông Phạm Văn Quới là cha ruột của anh Tòng sống chung trong gia đình nhận thay và cam kết giao lại nhưng anh Tòng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Tòng theo quy định tại Điều 177, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6]. Về án phí hôn nhân và gia đình chị Tuyên phải nộp theo quy định pháp luật.

[7]. Qua ý kiến đề xuất xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX xét thấy là có căn cứ nên cần được ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

– Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 177, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lương Bích T và anh Phạm Kiều T1.

2. Về con chung: Tiếp tục giao chung tên Phạm Lương Tấn T2, sinh ngày 25/05/2017 và Phạm Lương Ngọc T3, sinh ngày 06/11/2021 cho chị T nuôi dưỡng, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T1.

Anh Phạm Kiều T1 không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Không đặt ra.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Lương Bích T phải nộp 300.000đ, chị T đã dự nộp số tiền 300.000đ, theo biên lai thu số 0003599 ngày 30/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8, được chuyển thu án phí hết.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày toà tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

- Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Cà Mau;
- + VKSND tỉnh Cà Mau;
- + VKSND Khu vực 8 – Cà Mau;
- + Phòng THA dân sự Khu vực 8;
- + UBND xã An Trạch;
- + Đương sự;
- + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thiêm